ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 67 /2026/QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 17 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định hạn mức giao đất tôn giáo cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15, Luật số 95/2025/QH15, Luật số 146/2025/QH15 và Luật số 147/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 226/2025/NĐ-CP và Nghị định số 49/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 226/2025/NĐ-CP, Nghị định số 49/2026/NĐ-CP và Nghị định số 70/2026/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định hạn mức giao đất tôn giáo cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định hạn mức giao đất tôn giáo cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc hoạt động hợp pháp trên địa bàn thành phố Đồng Nai theo quy định tại khoản 4 Điều 213 Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được thành lập và hoạt động hợp pháp trên địa bàn thành phố Đồng Nai thuộc trường hợp được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

2. Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền thực hiện thủ tục về giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

3. Các tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan.

Điều 3. Hạn mức giao đất tôn giáo cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn thành phố Đồng Nai

1. Hạn mức giao đất đối với đất cho các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc không vượt quá 5.000 m^2.

2. Trường hợp tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có nhu cầu sử dụng đất vào mục đích tôn giáo lớn hơn 5.000 m^2 thì Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định cụ thể cho từng trường hợp.

Điều 4. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn thành phố đã được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương giao đất trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì được tiếp tục thực hiện theo chủ trương giao đất vào mục đích tôn giáo.

2. Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được Nhà nước cho phép hoạt động đang sử dụng đất cho hoạt động tôn giáo mà chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, nếu thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 213 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 thì được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi có đủ các điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 145 Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

3. Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc đã được giao đất không thu tiền sử dụng đất nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 213 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 thì chuyển sang thuê đất theo quy định tại khoản 3 Điều 213 Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

4. Đối với đất các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn thành phố sử dụng trước ngày Luật Đất đai số 31/2024/QH15 có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được sử dụng đất theo hình thức đã được xác định theo quy định của Luật Đất đai số 45/2013/QH13.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 27 tháng 8 năm 2026.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định sau:

a) Quyết định số 64/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về quy định hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về quy định hạn mức diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét thành lập tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc theo quy định pháp luật.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Dân tộc và Tôn giáo, Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn thành phố Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như khoản 2 Điều 6;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Tòa án nhân dân thành phố;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố;
- Thi hành án dân sự thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Chánh, các Phó Chánh VP UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Lưu: VT, KGVX, KTN (Nga 135 b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Anh